

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 362/2017/HSST

Ngày: 29-12-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Đặng Thu Vân.

2/ Ông Đặng Ngọc Trình.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Cán bộ
Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 328/2017/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Minh H; giới tính: Nam; sinh năm: 1986; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Nguyễn Duy, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn M và bà Lê Thị Thu Tr; có vợ Huỳnh Thị Thu Th (không đăng ký kết hôn), trước đây có sống chung, không đăng ký kết hôn với bà Trương Thị Cẩm Tr, có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án:

Ngày 10/7/2008, bị Công an huyện Bình Chánh bắt vì hành vi “Hủy hoại tài sản“. Ngày 19/12/2008, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản“. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/7/2010. Chưa bồi thường dân sự và chưa thi hành án phí dân sự, án phí hình sự.

Ngày 02/5/2012, bị Công an Quận 6 bắt về hành vi “Cướp giật tài sản”.
Ngày 21/9/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 04 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2015.

Bị bắt, tạm giam ngày 24/6/2017. (có mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Minh H bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 24/6/2017, tại trước số 21A Lương Văn Can, Phường 15, Quận 8, Công an Phường 15, Quận 8 bắt quả tang Lê Minh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của H có 01 gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy. Vụ việc được đưa về trụ sở Công an Phường 15, Quận 8 lập biên bản phạm tội quả tang. Sau đó chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 xử lý theo thẩm quyền.

Theo bản kết luận giám định số 1132/KLGD-H ngày 11/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (bên trong 01 bao thuốc lá hiệu Jet) được niêm phong có dấu vân tay ghi tên Lê Minh H và hình dấu Công an Phường 15, Quận 8 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,5229g, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Lê Minh H khai nhận: Bản thân nghiện ma túy nên vào khoảng 20 giờ ngày 23/6/2017, H gọi điện cho 01 thanh niên (không rõ lai lịch), hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy, người thanh niên đồng ý và hẹn H đến đường Lý Chiêu Hoàng, Quận 6, H đi bộ đến nhà người bạn tên Hũ (ở đường Nguyễn Nhược Thị, Phường 15, Quận 8, không rõ số nhà) mượn xe mô tô rồi đến điểm hẹn mua ma túy, H về trả xe cho Hũ rồi đi bộ tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an Phường 15, Quận 8 bắt quả tang như trên.

Tại bản cáo trạng số 320/CT-VKS ngày 20/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Lê Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù theo điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong chứa ma túy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, Lê Minh H thừa nhận: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 24/6/2017, tại trước số 21A Lương Văn Can, Phường 15, Quận 8, Công an kiểm tra thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của H có 01 gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy để sử dụng.

Qua giám định, ma túy thu giữ của bị cáo là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,5229g, loại Methamphetamine”.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung của bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy, bị cáo đã 02 lần bị kết án và năm 2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 6 kết án về tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết tăng nặng là tái phạm. Bị cáo vẫn còn 02 án tích, lại tiếp tục cố ý phạm tội, hành vi của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đã truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

.....

p) Tái phạm nguy hiểm;

.....

Theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), chưa có hiệu lực thì tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có thay đổi về nội dung. Cụ thể:

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

o) Tái phạm nguy hiểm;

Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định có lợi cho bị cáo; căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử kết luận tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy, hành vi của bị cáo không có thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

01 gói niêm phong chứa ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009); khoản 3 Điều 7, điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Lê Minh H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2017.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 1132/17 (Q8) dấu vân tay ghi tên Lê Minh H, hình dấu Công an Phường 15, Quận 8 và chữ ký Giám định viên Huỳnh Thanh Thảo.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 230/PNK ngày 20/9/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8).

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh;
- Đội CSBV&HTTP, NTG Quận 8;
- Đội CSĐT THCA Quận 8;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (14)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp